

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 03-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Biên

2. Bà Khương Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình H - Sinh năm: 1998; Nơi sinh: Xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn P, xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đánh cá; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông: Nguyễn T - Sinh năm 1970 và con bà: Phạm Thị Đ - Sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Thành P - Sinh năm 1999; Nơi sinh: Xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn T, xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đánh cá; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Nguyễn Thành T - Sinh năm 1968 và con bà: Võ Thị B - Sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Võ Văn T - Sinh năm 1993; Nơi sinh: Xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn T, xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đánh cá; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông: Võ Văn R (*Đã chết*) và con bà: Trần Thị V - Sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Trương Hoài N - Sinh năm 1998; Nơi sinh: Xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi thường trú: Thôn C, xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Đánh cá; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Trương Quốc T - Sinh năm 1968 và con bà: Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Hùng E – Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã N, Thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi

2. Chị Lê Thị M – Sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/07/2020, Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N ngồi uống bia ở ghe của anh Nguyễn Hùng E đang neo đậu tại Cảng biển H, thuộc phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi uống bia xong, H, P, T và N rủ nhau đi hát karaoke và cả bốn thống nhất vay tiền của anh Hùng E để đi hát, số tiền vay cả bốn cùng góp lại để trả cho anh Hùng E. Sau khi thống nhất xong, H gặp anh Hùng E vay cho cả bốn người 3.000.000đ (Ba triệu đồng), rồi cùng bắt xe điện đi đến quán karaoke HM ở tổ dân phố Đ, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa để hát. Trên đường đi, H nói với P, T và N là làm tí ma túy cho tỉnh. Nghe H nói vậy thì tất cả đều đồng ý và thống nhất lấy số tiền đã vay của anh Hùng E để mua ma túy, số tiền này cả bốn cùng góp lại để trả cho anh Hùng E.

Khi đến quán karaoke HM, P cho H số điện thoại của người bán ma túy để H gọi điện mua ma túy, còn P cùng với T và N đi vào phòng hát Vip 1 của quán karaoke. H gọi đến số điện thoại mà P cho mình để hỏi mua ma túy nhưng không mua được vì nhầm số, nên H đi vào phòng hát nói với P, thì P bảo để P gọi điện mua ma túy. Trong lúc cả bốn đang hát thì có một người đàn ông gọi

điện thoại cho P bảo P ra ngoài lấy ma túy. Sau khi nghe điện thoại xong, P nói với H ra ngoài lấy ma túy. Sau đó, H và T cùng đi ra bên ngoài phòng hát thì gặp một người đàn ông không quen biết, người này chỉ cho T đi lại gốc cây gần quán hát lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế, còn H đưa cho người đàn ông đó 500.000đ tiền mua ma túy, rồi cả hai cùng đi vào phòng hát. Khi vào trong phòng hát, T lấy ma túy bỏ vào công thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế, rồi T cùng với N, H và P dùng bật lửa ga của H hút thuốc lá để trong phòng hát tự đốt ma túy sử dụng.

Đến 19 giờ 00 phút ngày 30/07/2020, khi cả bọn đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại nơi các bị can sử dụng ma túy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế gồm: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh, bên ngoài công thủy tinh có bám dính muội khói màu đen, bên trong công thủy tinh có chất màu nâu; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn Khám xét khẩn cấp tại phòng hát Vip 1 của quán karaoke HM, thu giữ: 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam; 01 điện thoại OPPO màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone màu đỏ đã qua sử dụng.

Đến 11 giờ 00 phút ngày 31/7/2020, Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N, kết quả: Cả 04 bị can đều dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 2083/PC09 ngày 04/8/2020, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất màu nâu bám dính trong công thủy tinh thu giữ tại nơi các bị can sử dụng ma túy có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine.

Kết quả điều tra xác định: Các bị can H, P, T và N không phải là người nghiện ma túy.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: Các đồ vật thu giữ gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy tự chế, gồm 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh, bên ngoài công thủy tinh có bám dính muội khói màu đen, bên trong công thủy tinh có chất màu nâu; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng; 550.000 đồng tiền Việt Nam; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H có số thuê bao 0348995689, số IMEI1 861795042405830, số IMEI2 861795042405822; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Thành P có số thuê bao 0367751950, số IMEI1 86002804683112, số IMEI2 86002804683104; 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Trương Hoài N có số thuê bao 0967720010 và số thuê bao 0961013164, số IMEI1 869874040207217, số IMEI2 869874040207209; 01 điện thoại di động

Iphone màu đỏ đã qua sử dụng của Võ Văn T có số thuê bao 0976784174, số IMEI1 355353084722440.

Việc xử lý vật chứng: Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn đã ra quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn để bảo quản và thi hành án gồm:

- Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 01 bộ dụng cụ có: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Tống Văn Ngọc, lưu Bình Nguyên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

- 01 bật lửa ga đã qua sử dụng;

- 550.000 đồng tiền Việt Nam, gồm 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng;

- 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H có số thuê bao 0348995689, số IMEI1 861795042405830, số IMEI2 861795042405822. Được đựng trong 01 phong bì sau đó dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Việt Quy, Lê Văn Trắc, Lê Ngọc Trung, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức Thảo và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M1;

- 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Thành P có số thuê bao 0367751950, số IMEI1 86002804683112, số IMEI2 86002804683104. Được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M, có chữ ký, chữ viết của những người liên quan và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M2;

- 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ đã qua sử dụng của Võ Văn T có số thuê bao 0976784174, số IMEI1 355353084722440. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M3;

- 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Trương Hoài N có số thuê bao 0967720010 và số thuê bao 0961013164, số IMEI1 869874040207217, số IMEI2 869874040207209. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M4.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSNS-HS ngày 01/02/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

+ Nguyễn Đình H từ 7 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 7 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù.

+ Nguyễn Thành P và Võ Văn T mỗi bị cáo từ 7 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng đến 7 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Trương Hoài N từ 7 (Bảy) năm đến 7 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn của các bị cáo được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (30/7/2020). Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm có: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Tống Văn Ngọc, lưu Bình Nguyên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng;

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H có số thuê bao 0348995689, số IMEI1 861795042405830, số IMEI2 861795042405822. Được đựng trong 01 phong bì sau đó dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Viết Quy, Lê Văn Trắc, Lê Ngọc Trung, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức Thảo và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M1 và 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Thành P có số thuê bao 0367751950, số IMEI1 86002804683112, số IMEI2 86002804683104. Được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M, có chữ ký, chữ viết của những người liên quan và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M2 vì đây là 02 điện thoại mà bị cáo H và P đã dùng để gọi mua ma túy;

- Trả lại cho Võ Văn T 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ đã qua sử dụng có số thuê bao 0976784174, số IMEI1 355353084722440. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M3 và Trương Hoài N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng có số thuê bao 0967720010 và số thuê bao 0961013164, số IMEI1 869874040207217, số IMEI2 869874040207209. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M4 vì đây là điện thoại cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

- Trả lại 550.000 đồng tiền Việt Nam cho các bị cáo H, P, T và N mỗi bị cáo 137.500đ vì đây là tiền các bị cáo vay của Nguyễn Hùng E để đi hát karaoke nhưng sử dụng không hết và đã được trừ vào tiền công lao động của từng bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên:

Sau khi bị bắt quả tang các bị cáo không thật thà trong việc khai báo chính xác về họ, tên, tuổi của mình như bị cáo Nguyễn Đình H – sinh năm 1998 lại khai sinh năm 1997; Nguyễn Thành P – Sinh năm 1999 khai là Võ Hữu Phong – Sinh năm 2000; Võ Văn T – sinh năm 1993 khai là Võ Văn Nhí – sinh năm 1993. Quá trình điều tra các bị cáo đều thừa nhận do sau khi bị bắt hoảng sợ nên các bị cáo đều khai họ, tên và năm sinh giả nên sau này được giải thích quyền và nghĩa vụ nên các bị cáo đều đã chủ động khai báo lại, cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã điều tra, xác minh lý lịch của các bị cáo là đúng nên đã có Công văn đính chính cho VKSND thị xã Nghi Sơn và nhà Tạm giữ Công An thị xã Nghi Sơn. Do đó về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên trong quá trình điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn và Điều tra viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai và thừa nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, tại phòng hát Vip 1 của quán Karaoke HM ở tổ dân phố Đ, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi các bị cáo đang có hành vi tổ chức sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an thị xã phát hiện và bắt quả tang. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và phù với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N đều phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết T loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn.

Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các P tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa P như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, chọn các vụ án điển hình về ma túy để xét xử nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội để những người tham dự phiên tòa hiểu và rút ra bài học trong việc giáo dục con em mình về phòng tránh những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, góp phần nâng cao hiểu biết về kiến thức pháp luật cho người dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm về ma túy nhằm góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này.

Trong vụ án này các bị cáo H, P, T và N đều là công dân ở Thành phố Q đi đánh cá nhưng khi tàu vào đất liền neo đậu ở phường H, thị xã Nghi Sơn các bị cáo đã rủ nhau vào quán Karaoke HM ở phường H để hát, sau đó đã có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn nghiện hút.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện tội phạm, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với từng bị cáo cần phải có sự phân hóa vai trò để cá thể hóa hình phạt cho từng bị cáo. Cũng như phải xem xét đến nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt cho từng bị cáo phù hợp với pháp luật, cụ thể:

- H là người khởi xướng, rủ rê, gọi điện và góp tiền mua ma túy để các bị cáo cùng sử dụng do đó bị cáo có vai trò thứ nhất.

- P là người trực tiếp gọi điện thoại để mua ma túy; T là người đem ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy vào phòng hát, trực tiếp bỏ ma túy vào bộ sử dụng ma túy để các bị cáo cùng sử dụng và cả 2 bị cáo bị cáo đều là người góp tiền để mua ma túy. Do đó 2 bị cáo có vai trò thứ hai và bằng nhau.

- N là người cùng góp tiền với các bị cáo để mua ma túy sử dụng do đó bị cáo có vai trò thứ ba.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Tiền án, tiền sự: Không;

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân cả 4 bị cáo cũng như gia đình từ trước đến nay đều chấp hành mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, ngoài lần phạm tội này thì các bị cáo đều không vi phạm pháp luật lần nào. Gia đình các bị cáo đều ủng hộ tiền trong công tác phòng chống dịch COVID 19 (có xác nhận của chính quyền địa P). Cả 4 bị cáo đều có ông, bà nội, ngoại tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và đều được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Với tính chất nghiêm trọng của vụ án nghĩ cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục các bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Các bị cáo đều là những người dân lao động, nhất thời phạm tội, nhận thức pháp luật còn hạn chế, cũng như xem xét nhân thân các bị cáo, hoàn cảnh thực tế gia đình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mở đường cho các bị cáo hướng tới tương lai, sớm cải tạo tốt trở về với cộng đồng, làm người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm có: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Tống Văn Ngọc, lưu Bình Nguyên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng;

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H có số thuê bao 0348995689, số IMEI1 861795042405830, số IMEI2 861795042405822. Được đựng trong 01 phong bì sau đó dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Viết Quy, Lê Văn Trắc, Lê Ngọc Trung, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức Thảo và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M1;

+ 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Thành P có số thuê bao 0367751950, số IMEI1 86002804683112, số IMEI2 86002804683104. Được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M, có chữ ký, chữ viết của những người liên quan và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M2;

Vì đây là 02 điện thoại mà bị cáo H và P đã dùng để gọi mua ma túy để các bị cáo cùng sử dụng.

- Trả lại cho:

+ Võ Văn T 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ đã qua sử dụng của có số thuê bao 0976784174, số IMEI1 355353084722440. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M3;

+ Trương Hoài N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của có số thuê bao 0967720010 và số thuê bao 0961013164, số IMEI1 869874040207217, số IMEI2 869874040207209. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M4;

Vì đây là điện thoại cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

- Trả lại 550.000 đồng tiền Việt Nam cho các bị cáo H, P, T và N, mỗi bị cáo 137.500đ, vì đây là tiền các bị cáo vay của anh Hùng E để đi hát karaoke nhưng sử dụng không hết và đã được trừ vào tiền công lao động của từng bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50 triệu đồng đến 500 triệu đồng...". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là ngư dân đi đánh cá không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N.

Tuyên bố: Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N đều phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1. Nguyễn Đình H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.
2. Nguyễn Thành P 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù.
3. Võ Văn T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù.
4. Trương Hoài N 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo đều được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (30/7/2020). Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm có: 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh, trên nắp đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm công thủy tinh. Tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Tống Văn Ngọc, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Đình H, có số thuê bao 0348995689, số IMEI1 861795042405830, số IMEI2 861795042405822. Được đựng trong 01 phong bì sau đó dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Viết Quy, Lê Văn Trắc, Lê Ngọc Trung, Nguyễn Đình H, Nguyễn Đức Thảo và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M1.

+ 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã qua sử dụng của Nguyễn Thành P, có số thuê bao 0367751950, số IMEI1 86002804683112, số IMEI2 86002804683104. Được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M, có chữ ký, chữ viết của những người liên quan và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M2.

- Trả lại cho:

+ Võ Văn T 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ đã qua sử dụng, có số thuê bao 0976784174, số IMEI1 355353084722440. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M3.

+ Trương Hoài N 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng, có số thuê bao 0967720010 và số thuê bao 0961013164, số IMEI1

869874040207217, số IMEI2 869874040207209. Được niêm phong trong một phong bì có chữ ký, chữ viết của những người tham gia niêm phong và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, ký hiệu M4.

- Trả lại 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam cho các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N, mỗi bị cáo 137.500đ (Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

(Theo phiếu nhập kho số NK2021/45 ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn).

Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Đình H, Nguyễn Thành P, Võ Văn T và Trương Hoài N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Biên

Khương Thị Thanh

Lê Thị Hạnh

